



**BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI
VÀ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO

Kết quả tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước năm 2015

*(Tài liệu phục vụ Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương
ngày 28 - 29 tháng 12 năm 2015)*

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Gửi: S.
	Ngày: ... 05/01/16

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, năm 2015, công tác này đã được đẩy mạnh và đạt kết quả vượt bậc so với các năm trước. Các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ tái cơ cấu DNNN chủ yếu: (1) Hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách về đổi mới tổ chức quản lý và tái cơ cấu DNNN theo Chương trình công tác năm 2015 đã đề ra; (2) Hoàn thành kế hoạch tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2014 - 2015, trong đó cổ phần hóa 432 doanh nghiệp; (3) triển khai sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp; (4) Căn cứ tiêu chí, danh mục phân loại DNNN rà soát bổ sung doanh nghiệp cần cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước năm 2015 và xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp DNNN giai đoạn 2016 - 2020.

Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp xin báo cáo kết quả tái cơ cấu DNNN năm 2015 (tình hình cập nhật đến ngày 25/12/2015) và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách

Theo Chương trình công tác năm 2015, các bộ phải xây dựng đề trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành 24 nghị định, quyết định, đề án về đổi mới tổ chức quản lý và sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp. Tình hình thực hiện như sau:

a) Các văn bản đã được ban hành

- Về sắp xếp, đổi mới DNNN (4 nghị định và quyết định)

+ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/7/2015 thay thế Nghị định số 91/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

+ Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

+ Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

+ Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về bán cổ phần theo lô.

- Về tổ chức quản lý doanh nghiệp (3 nghị định)

+ Nghị định số 69/2015/NĐ-CP ngày 16/8/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 175/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT Đường sắt VN.

+ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Nghị định số 106/2015/NĐ-CP ngày 23/10/2015 của Chính phủ về quản lý người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

- Về hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (6 nghị định)

+ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

+ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ quy định về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

+ Nghị định số 93/2015/NĐ-CP ngày 15/10/2015 của Chính phủ về tổ chức quản lý và hoạt động của doanh nghiệp quốc phòng, an ninh.

+ Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

b) Các bộ đã trình và Văn phòng Chính phủ đang thẩm tra đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 5 đề án: Dự thảo Nghị định về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Dự thảo Nghị định quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; Báo cáo rà soát các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước theo điều kiện, tiêu chí quy định tại Nghị định số 69/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2015; Báo cáo đánh giá sơ kết việc thực hiện Nghị định 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 và Phương án tổng thể thoái vốn của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đã đầu tư vào các lĩnh vực: bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, ngân hàng. Ngày 25/12/2015, Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại DNNN.

Theo chương trình công tác năm 2015, các bộ xin rút 2 đề án và còn 3 đề án chưa trình, trong đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn 2 đề án (Nghị định ban hành quy chế giám sát việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu Nhà nước đối với DNNN; Khung pháp lý về quản lý và giám sát các tập đoàn tài chính Việt Nam trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội còn 1 đề án (Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013).

c) Cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức quản lý và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước về cơ bản đã được ban hành đầy đủ, tuy nhiên tiến độ còn chậm so với kế hoạch đề ra. Trong năm 2015, có 10 văn bản trình chậm so với kế hoạch, vẫn còn 3 văn bản hiện các bộ chủ trì chưa trình.

Một số cơ chế, chính sách để giải quyết những vướng mắc trong cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đầu tư ngoài ngành kinh doanh chính, bán vốn nhà nước tại công ty cổ phần Nhà nước không cần nắm giữ,... tuy được lãnh đạo Chính phủ chỉ đạo quyết liệt vẫn chưa được ban hành kịp thời, chưa được giải quyết dứt điểm. Nguyên nhân là do các bộ, ngành chưa quan tâm đúng mức đến việc ban hành cơ chế, chính sách theo kế hoạch đã đề ra; trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật còn rườm rà, phức tạp.

2. Về sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước

Các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo và triển khai tái cơ cấu doanh nghiệp, trọng tâm là cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước. Kết quả năm 2015 (tính đến ngày 25/12/2015) như sau:

a) Kết quả sắp xếp, cổ phần hóa

Cả nước đã có 244 doanh nghiệp được sắp xếp lại. Trong đó, 222 doanh nghiệp đã được phê duyệt phương án cổ phần hóa; 22 doanh nghiệp thực hiện sắp xếp theo các hình thức khác gồm: 4 doanh nghiệp thực hiện bán, 5 doanh nghiệp sáp nhập, 2 doanh nghiệp hợp nhất, 5 doanh nghiệp giải thể, 1 doanh nghiệp phá sản, 5 doanh nghiệp chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

Giai đoạn 2011 - 2015 (đến ngày 25/12/2015), cả nước cổ phần hóa đạt 93% kế hoạch. Trong giai đoạn này đã sắp xếp được 558 doanh nghiệp, trong đó cổ phần hóa được 478 doanh nghiệp và sắp xếp theo các hình thức khác 80 doanh nghiệp (giao 1 doanh nghiệp, bán 10 doanh nghiệp; sáp nhập 33 doanh nghiệp, hợp nhất 14 doanh nghiệp; giải thể 9 doanh nghiệp, phá sản 6 doanh nghiệp; chuyển thành đơn vị sự nghiệp 1 đơn vị; chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên 6 doanh nghiệp). Như vậy, việc sắp xếp, cổ phần hóa DNNN giai đoạn 2011 - 2015 cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra, đến ngày 31/12/2015 sẽ có thêm một số doanh nghiệp hoàn thành cổ phần hóa.

Các đơn vị chỉ đạo triển khai quyết liệt, đạt kết quả tốt năm 2015, góp phần quan trọng vào kết quả tích cực của công tác cổ phần hóa là Bộ Giao thông vận tải (đã cổ phần hóa được 30 doanh nghiệp), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (8 doanh nghiệp), Bộ Y tế (6 doanh nghiệp), thành phố Hà Nội (32 doanh nghiệp), Hải Phòng (8 doanh nghiệp), Lào Cai (7 doanh nghiệp), Nghệ An (6 doanh nghiệp), Hải Dương (6 doanh nghiệp), Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (9 doanh nghiệp).

Những đơn vị tuy triển khai tích cực nhưng đạt kết quả thấp hoặc chưa có kết quả là Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước VN, các địa phương: Nam Định, Đắk Lắk, Gia Lai, Tiền Giang, Đồng Tháp,...

b) Kết quả thoái vốn nhà nước

Năm 2015 (đến ngày 25/12/2015), cả nước thoái được 9.924 tỷ đồng, thu về 15.004 tỷ đồng, bằng 1,5 lần giá trị sổ sách. Trong đó, các lĩnh vực bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, ngân hàng là 4.418 tỷ đồng thu về 4.956 tỷ đồng; bán phần vốn nhà nước không cần nắm giữ tại các doanh nghiệp khác là 5.506 tỷ đồng thu về 10.048 tỷ đồng.

Các đơn vị thoái vốn đạt kết quả tốt năm 2015 là Tập đoàn Viễn thông Quân đội (đã thoái được 3.026 tỷ đồng, thu về 3.540 tỷ đồng), Tổng công ty Hàng hải VN (thoái 918 tỷ đồng, thu về 1.256 tỷ đồng), Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh

vốn nhà nước (thoái 1.448 tỷ đồng thu về 4.100 tỷ đồng), Tập đoàn Dầu khí VN (thoái 362 tỷ đồng, thu về 1.122 tỷ đồng).

c) Kết quả bán đấu giá cổ phần lần đầu năm 2015

Theo báo cáo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đến hết ngày 22/12/2015 có 128 doanh nghiệp cổ phần hóa bán đấu giá cổ phần lần đầu (IPO) ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán và các công ty chứng khoán với tổng số lượng cổ phần chào bán là 1.089.624.057 cổ phiếu, trị giá 10.896 tỷ đồng. Số cổ phiếu bán được là 491.443.555 cổ phiếu, trị giá 6.903 tỷ đồng, đạt 36,25% tổng số lượng cổ phần chào bán.

Trong tổng số 128 doanh nghiệp IPO có 71 doanh nghiệp bán đạt trên 90% tổng số cổ phần chào bán.

d) Về tình hình xử lý những vướng mắc, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp đã chuyển 23 vướng mắc, kiến nghị của 16 bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế nêu tại báo cáo tái cơ cấu DNNN 8 tháng đầu năm 2015 đến các bộ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu xử lý, trả lời theo thẩm quyền và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện. Đến nay, một số cơ quan đã có văn bản trả lời kiến nghị như Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trong năm 2015, Thường trực Ban Chỉ đạo và đại diện các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính đã làm việc trực tiếp với 8 bộ, 35 địa phương, 11 tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước về việc thực hiện phương án sắp xếp, đổi mới DNNN đã được phê duyệt, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện và đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp.

d) Tiến độ thoái vốn đầu tư ngoài ngành và bán bớt vốn nhà nước tại các công ty cổ phần đã được đẩy nhanh, nhưng số vốn các tập đoàn, tổng công ty còn phải thoái khỏi các lĩnh vực: bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, tài chính, ngân hàng vẫn còn khoảng 60% tổng số vốn phải thoái.

Nguyên nhân chủ quan là một số bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp chưa thật sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo và triển khai thực hiện phương án sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn đã được phê duyệt. Về khách quan, những biến động của thị trường tài chính, chứng khoán quốc tế thời gian vừa qua và những khó khăn của kinh tế trong nước đã ảnh hưởng đến thị trường tài chính, chứng khoán và việc bán cổ phần, thoái vốn nhà nước (bình quân năm 2015 số cổ phiếu IPO bán được chỉ

đạt 36,25% tổng số cổ phần chào bán). Nhiều doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa giai đoạn hiện nay có quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng, tình hình tài chính phức tạp, việc xử lý công nợ, xử lý tài chính, phương án sử dụng đất trong quá trình xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa; việc lựa chọn cổ đông chiến lược... cần có nhiều thời gian để chuẩn bị, xử lý.

3. Về rà soát, bổ sung doanh nghiệp cần cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước năm 2015 và Phương án tổng thể sắp xếp doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ tiêu chí danh mục phân loại DNNN theo Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay đã có 50 bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch bổ sung, theo đó:

- Bổ sung kế hoạch thực hiện trong năm 2015: 165 đơn vị cổ phần hóa, 19 doanh nghiệp giải thể, 2 doanh nghiệp phá sản, 1 doanh nghiệp bán; 2 doanh nghiệp sáp nhập, 13 doanh nghiệp chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên và 3 doanh nghiệp chuyển thành đơn vị sự nghiệp.

- Đưa vào kế hoạch thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020: 174 đơn vị cổ phần hóa, 1 doanh nghiệp sáp nhập, 4 doanh nghiệp hợp nhất, 5 doanh nghiệp giải thể, 3 doanh nghiệp chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên.

4. Về triển khai Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

a) Về ban hành các văn bản quy phạm pháp luật

Tính đến ngày 25/12/2015 đã ban hành 11/15 văn bản hướng dẫn (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành 3 thông tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường 1 thông tư, Bộ Tài chính 4 thông tư, Liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài chính 1 thông tư, Ngân hàng Nhà nước VN 1 thông tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội 1 Nghị định).

4 văn bản hướng dẫn chưa được ban hành theo kế hoạch, trong đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn 3 văn bản (Nghị định thay thế Nghị định 135/2005/NĐ-CP ngày 08/11/2005 về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh; Chính sách khuyến khích việc chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ về giống mới, phân bón, cơ giới hóa, công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch và chế biến...; Hướng dẫn đơn giá sản

xuất và cung ứng sản phẩm công ích để làm căn cứ giao kế hoạch, đặt hàng đối với nhiệm vụ công ích), Bộ Kế hoạch và Đầu tư còn 1 văn bản (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng; thu hút và khuyến khích đầu tư; đặt hàng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp).

b) Về sắp xếp công ty nông, lâm nghiệp

Cả nước có 43 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn và 4 tổng công ty quản lý các công ty nông, lâm nghiệp thuộc đối tượng phải xây dựng phương án tổng thể sắp xếp lại theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ. Đến nay đã cơ bản hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp của các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty.

Đến ngày 25/12/2015, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị phê duyệt phương án tổng thể của 39 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn, 4 tổng công ty gồm 237 doanh nghiệp (102 công ty nông nghiệp, 135 công ty lâm nghiệp); Trong đó: 13 doanh nghiệp giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh là; 57 doanh nghiệp nhà nước giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích là; 99 doanh nghiệp chuyển thành công ty cổ phần; 27 doanh nghiệp chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên trở lên là; 4 doanh nghiệp chuyển thành đơn vị sự nghiệp (Ban quản lý rừng); 28 doanh nghiệp giải thể; 2 doanh nghiệp chưa xác định được mô hình chuyển đổi do vướng mắc về tài chính chưa được giải quyết.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án của 29 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn và 4 tổng công ty gồm 200 doanh nghiệp (trên tổng số 250 doanh nghiệp phải phê duyệt). Trong đó: 13 công ty Nhà nước giữ 100% vốn nhà nước sản xuất kinh doanh; 50 công ty Nhà nước nắm giữ 100% vốn nhà nước thực hiện nhiệm vụ công ích; 59 công ty cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; 35 công ty cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ; 20 công ty chuyển thành công ty TNHH hai thành viên trở lên; 3 công ty chuyển thành Ban quản lý rừng phòng hộ; 20 công ty thực hiện giải thể.

Văn phòng Chính phủ đang thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp của 3 địa phương: Hòa Bình, Sơn La, Bắc Giang.

7 địa phương đã có phương án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định nhưng chưa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: Nghệ An, Bắc Kạn, Sóc Trăng, Thái Nguyên, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Ninh Thuận.

Hiện còn 4 địa phương: Hà Nội, Tuyên Quang, TP.Hồ Chí Minh, Thừa Thiên - Huế chưa gửi Phương án tổng thể sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp để thẩm định.

c) Về rà soát và xây dựng phương án sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp

Theo phương án sắp xếp tổng thể của 39 địa phương, 1 bộ, 1 tập đoàn, 4 tổng công ty đã được thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tổng diện tích đất các công ty nông, lâm nghiệp thuộc các đơn vị này quản lý là 2.231.812,22 ha (tổng diện tích đất của tất cả các công ty nông, lâm nghiệp đang quản lý khoảng 2.389.812,70 ha).

- Dự kiến tiếp tục giữ lại để sản xuất kinh doanh là: 1.725.112,38 ha.

- Dự kiến giao về địa phương quản lý là: 506.699,84 ha.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2016

1. Phương hướng

Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN (bao gồm cả các công ty nông, lâm nghiệp), tập trung vào cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tạo chuyển biến về bản chất đối với tái cơ cấu doanh nghiệp (về vốn, quản trị doanh nghiệp); DNNN chỉ tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn quan trọng. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về tái cơ cấu DNNN cho phù hợp với các luật mới ban hành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát doanh nghiệp. Triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nhiệm vụ

- Tổ chức tổng kết công tác sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2015 (dự kiến trung tuần tháng 01/2016).

- Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực sắp xếp, đổi mới DNNN và tổ chức quản lý doanh nghiệp một cách đồng bộ, phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Đầu tư năm 2014 và Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm.

- Ban hành tiêu chí, danh mục phân loại DNNN thay thế Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt phương án tổng thể sắp xếp DNNN giai đoạn 2016 - 2020.

- Ban hành tiêu chí phân loại đơn vị sự nghiệp công lập; phê duyệt danh mục đơn vị sự nghiệp công lập của các Bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước chuyển thành công ty cổ phần.

- Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản lý tài chính của các DNNN theo quy định của các luật mới ban hành.

- Triển khai thực hiện các phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới DNNN; sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp và chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo phương án đã được phê duyệt.

- Đổi mới mô hình quản lý DNNN. Xác định cơ quan quản lý DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, giám sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong việc thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước cùng với thực hiện nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh được giao.

- Tăng cường và chủ động công tác thông tin, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao giữa các ngành, các cấp, các doanh nghiệp, nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu DNNN./.